

QUỐC PHÒNG VIỆT NAM

Tailieu.vn

Tailieu.vn

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ QUỐC PHÒNG

QUỐC PHÒNG VIỆT NAM

HÀ NỘI 12 - 2009

Tailieu.vn



CHỈ THỊ CHỈ MINH
NGHỊ SÁNG LẬP, LÃNH ĐẠO VÀ TÁCH C
QUÂN NHÂN DÂN VIỆT NAM
(nhập tịch và tái tổ chức ở vùng Khê trong Chỉ thị số 1
Biên giới Thủ – Đông năm 1950)

Tailieu.vn

L I M U
C A B T R N G B Q U C P H Ò N G
N C C N G H O À X ã H I C H N G H A V I T N A M

Năm 2009 kỷ niệm 65 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, đội quân tinh nhuệ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu. Qua 65 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Quân đội nhân dân Việt Nam đã lập nên những chiến công hiển hách, cùng dân tộc đánh thắng những cuộc chiến tranh xâm lược, góp phần quan trọng trong cách mạng dân chủ nhân dân, giành độc lập, tự do cho dân tộc, thắng lợi Tổng cuộc kháng chiến chống thực dân và đế quốc xâm lược, bảo vệ độc lập, chủ quyền, xây dựng xã hội chủ nghĩa, thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Đứng trước những thách thức của Công cuộc đổi mới Việt Nam, công cuộc cải cách toàn diện kinh tế và nâng cao trình độ dân trí thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử. Với lên những khó khăn do tác động của suy thoái kinh tế thế giới, thiên tai và những yêu cầu nhiệm vụ kinh tế, tình hình chính trị - xã hội của đất nước hiện nay; quốc phòng - an ninh phức tạp; trật tự, an toàn xã hội có những diễn biến phức tạp; uy tín và vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao. Những thành tựu to lớn đó đã tạo nên thế và lực mới cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tích cực và chủ động hình thành và phát triển trong bối cảnh thế giới, khu vực có những biến động phức tạp, khó lường,

Việt Nam đang đứng trước vấn đề, thách thức lớn về hợp tác, phát triển, nhưng cũng gặp không ít thách thức, khó khăn gay gắt, đặc biệt là trong bối cảnh suy thoái kinh tế và khủng hoảng T. Tình hình đòi hỏi Quân đội nhân dân Việt Nam phải nỗ lực hơn nữa, hoàn thành tốt nhiệm vụ bảo vệ độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, thành phố ngày càng vững chắc, thành xã là nền tảng của chiến lược phòng toàn dân; đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động quần chúng; xây dựng quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ T. trong giai đoạn mới.

Đội ngũ cán bộ, công nhân viên chức và người lao động phải thi đua lập thành tích, đáp ứng các yêu cầu của chiến tranh hiện đại là vấn đề cấp thiết, có ý nghĩa chiến lược đối với phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ T.

Trên cơ sở nắm vững quan điểm, đường lối, nghị quyết của Đảng, Nhà nước, Quân đội nhân dân phải tăng cường hơn nữa công tác đối ngoại quốc phòng; mở rộng và củng cố quan hệ, hợp tác với tất cả các nước, nhất là các nước láng giềng, khu vực và các đối tác quan trọng khác... Các mối quan hệ quốc tế đi vào chiều sâu, hữu ích, bền vững, tin cậy lẫn nhau, góp phần tăng cường quan hệ đối ngoại của Đảng, Nhà nước, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội trong tình hình mới.

Vì mục đích nêu trên, Bộ Quốc phòng nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam công bố Sách trắng về Quốc phòng Việt Nam lần thứ 3. Đây là tài liệu nêu rõ những quan điểm cơ bản của chính sách quốc phòng Việt Nam, chức năng và quản lý quốc phòng; chức vụ Bộ Quốc phòng; tổ chức và phương hướng xây dựng Quân đội nhân dân và Dân quân tự vệ trong những năm toàn diện. Sách trắng về Quốc phòng cũng đề cập đến chính sách hợp tác quốc phòng, thể hiện mong muốn tăng cường sự hiểu biết và tin cậy lẫn nhau giữa quân đội và nhân dân Việt Nam với quân đội và nhân dân các nước nhằm xây dựng mối quan hệ hòa bình, hữu nghị dân tộc và tình bạn xã hội.



Đã được Bộ Quốc phòng

Trưởng Bộ Quốc phòng

Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam

TaiLieu.vn

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH AN NINH
VÀ
CHÍNH SÁCH QUỐC PHÒNG

Tailieu.vn

1. TÌNH HÌNH AN NINH

1.1. Thế giới và khu vực

Tình hình an ninh thế giới và khu vực những năm đầu thế kỷ XXI diễn biến phức tạp, song hòa bình, hợp tác cùng phát triển vẫn là xu thế lớn. Tuy ít có nguy cơ xảy ra chiến tranh thế giới, chiến tranh sắc tộc và khủng hoảng địa tầng lo ngại nhưng chiến tranh cục bộ, xung đột vũ trang giữa các quốc gia hay trong một quốc gia do mâu thuẫn dân tộc, sắc tộc, tôn giáo; hoạt động khủng bố, can thiệp, lật đổ, ly khai, tranh chấp lãnh thổ, tài nguyên và các quyền lợi quốc gia khác có chiều hướng gia tăng, tác động mạnh mẽ tới hòa bình, an ninh của các dân tộc.

Tình hình thế giới đã và đang thay đổi nhanh chóng, khó lường. Sự phân bố lại sức mạnh kinh tế và quân sự trên phạm vi toàn cầu đang làm cho các diễn biến chính trị thế giới biến đổi sâu sắc và xu thế phức tạp ngày càng thể hiện rõ nét hơn. Nhiệm vụ quốc tế và các trung tâm quyền lực mới nổi lên, có vai trò ngày càng quan trọng trong khu vực và trên toàn thế giới. Sự cạnh tranh nhằm giành giật các cường quốc, các trung tâm quyền lực với nhau diễn ra quyết liệt và có chiều hướng gia tăng.

Quá trình toàn cầu hóa kinh tế đang đi vào chiều sâu làm cho các quốc gia ngày càng phụ thuộc lẫn nhau, buộc các nước phải tăng cường hợp tác để giải quyết các vấn đề liên quan đến lợi ích chung. Tuy nhiên, do những khác biệt

vì lợi ích nên trong một số vấn đề, sự cạnh tranh trở nên gay gắt. Suy thoái kinh tế thế giới bắt đầu bùng nổ hàng loạt chính phủ đã nghiên cứu sâu sắc nhất các quốc gia. Các vấn đề an ninh năng lượng, an ninh lương thực ngày càng trở nên quan trọng ở vị thế mới. Bên cạnh đó, nhu cầu vấn đề an ninh phi truyền thống có tính toàn cầu đã trở thành mối quan tâm lớn của các quốc gia. Giới quy tắc hàng vấn đề nêu trên là công việc của các công nhân quốc tế vì không một quốc gia hay khu vực riêng rẽ nào có thể vượt mình giới quy tắc.

những nhà của các vấn đề quốc phòng - an ninh trong quan hệ quốc tế đang tăng lên. Cuộc cách mạng mới trong quân sự đang làm chuyển đổi các quốc phòng, chuyển đổi quân sự của các nước thay đổi lớn. Sự cạnh tranh sẽ mạnh mẽ quân sự đang diễn ra nguy cơ xảy ra ở trạng thái thế giới, nhất là xảy ra sẽ mạnh mẽ trên biển và trên trời. Nhu cầu lớn của chủ nghĩa chuyển đổi quân sự, tăng ngân sách quốc phòng, đẩy nhanh hiện đại hóa quân đội, phát triển vũ khí trang bị và công nghệ quân sự tiên tiến. Sự phát triển này không chỉ tác động quan hệ giữa các nước lớn mà còn tác động đến quốc phòng của tất cả các nước. Khoảng cách vũ sự sẽ mạnh mẽ quân sự của các công nhân quốc tế sẽ mạnh mẽ quân sự của các quốc gia còn lại trên thế giới ngày càng xa. Trong một số khu vực, việc tăng cường sẽ mạnh mẽ quân sự làm cho tình hình trở nên phức tạp. Cần kiểm soát vũ khí và cấm phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt đang gặp phải những thách thức lớn.

Châu Á - Thái Bình Dương với các nền kinh tế phát triển đang ngày càng quan trọng trên thế giới, thu hút sự quan tâm và cạnh tranh nhúng của các cường quốc. Các chính sách tác động trên nhiều lĩnh vực đang phát triển. Tuy nhiên, đây cũng là khu vực còn tiềm ẩn nguy cơ bất ổn về an ninh. Nhu cầu ngày càng tăng có nguy cơ bùng nổ xung đột tranh chấp lãnh thổ, tài nguyên trên đất liền cũng như trên biển có chi phối gia tăng. Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương cũng đang phải đối mặt với tác động ngày càng tăng của biến đổi khí hậu và an ninh phi truyền thống.

Tình hình an ninh khu vực Đông Nam Á cũng biến động đáng kể với tiềm ẩn nguy cơ gây căng thẳng và xung đột. Suy thoái kinh tế toàn cầu tác động mạnh mẽ đến kinh tế khu vực, làm trầm trọng thêm tình hình bất ổn kinh tế xã hội. Tranh chấp lãnh thổ trên biển và trên đất liền biến phức tạp, trong đó tranh chấp quyền và các lợi ích quốc gia trên Biển Đông có chi phối gia tăng. Đông Nam Á là khu vực chịu tác động nặng nề của biến đổi khí hậu thiên nhiên như bão, lũ lụt, sóng thần... Khiến biến đổi khí hậu trở thành mối nguy cơ tiềm ẩn về an ninh khu vực, làm mối quan tâm chung của các quốc gia Đông Nam Á và nhiều quốc gia khác. Biến đổi khí hậu, thiên nhiên, dịch bệnh, tội phạm xuyên quốc gia tác động ngày càng lớn đến an ninh của các quốc gia trong khu vực.

Các nước thành viên Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đang tăng cường hợp tác và hỗ trợ lẫn nhau trong công tác xây dựng thành công Cộng đồng ASEAN với ba trụ cột là Cộng đồng Chính trị - An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hoá - Xã hội vào năm 2015. Quan hệ hợp tác giữa ASEAN với các quốc gia khác ngoài khu vực vì hòa bình, ổn định và phát triển càng ngày càng được củng cố. Họ tuân theo các nguyên tắc "tự nguyện", "không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau", ASEAN tiếp tục đóng vai trò chủ chốt trong việc duy trì an ninh Đông Nam Á, trong quá trình vận động và phát triển của Diễn đàn Khu vực ASEAN (ARF) và các cơ chế an ninh khu vực khác. Liên quan đến tranh chấp quy định Biển Đông, các nước ASEAN tiếp tục cam kết tuân thủ và thực hiện Tuyên bố ASEAN - Trung Quốc về cách ứng xử của các bên Biển Đông (DOC) và đang nỗ lực xây dựng Bộ quy tắc ứng xử (COC), nhằm tạo cơ sở pháp lý lâu dài cho vận động pháp lý này trên cơ sở Công ước Luật biển năm 1982 của Liên hợp quốc.

1.2. Việt Nam

Sau hơn 20 năm thực hiện chính sách cải cách kinh tế và hỗ trợ kinh tế quốc tế, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử về chính trị, kinh tế,

xã hội, quốc phòng, an ninh và ngoại giao. Sự chuyển đổi hợp tác gia đình; chính trị - xã hội; công nghiệp, thương mại, toàn vẹn lãnh thổ và quốc phòng - an ninh của Việt Nam đã trở nên ưu tiên trong chiến lược môi trường an ninh của nước. Việt Nam đã tích cực đàm phán, ký kết các hiệp ước liên quan đến quy định quốc gia trên biển, trên biên giới. Liên tục tiên phong trong lịch sử, biên giới trên đất liền của Việt Nam đã được phân định rõ ràng, tạo điều kiện thuận lợi cho Việt Nam và các nước láng giềng xây dựng biên giới hoà bình, hữu nghị và hợp tác cùng phát triển. Đây là kết quả của những nỗ lực không ngừng của Chính phủ Việt Nam và các bên có liên quan trong việc giải quyết tranh chấp và hợp tác. Việt Nam cũng tích cực giải quyết tranh chấp biên giới trên biển. Ranh giới biển giữa Việt Nam và Trung Quốc trên Vịnh Bắc Bộ đã được phân định. Một số vấn đề nảy sinh từ các khu vực chung trên biển giữa Việt Nam với các nước khác đã và đang được giải quyết. Việt Nam đã có quan hệ ngoại giao với hầu hết các quốc gia trên thế giới. Quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa Việt Nam với tất cả các nước đang phát triển và ngày càng phát triển.

Tuy nhiên, những nhu cầu quốc gia khác, Việt Nam đang phải đối mặt với những thách thức về an ninh địa phương và phát triển. Những kinh nghiệm của Việt Nam trong việc duy trì hòa bình và ổn định xã hội do chính phủ lãnh đạo đã được áp dụng trong công tác ngoại giao tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu. Mặc dù quốc phòng - an ninh của đất nước vẫn được củng cố và ngày càng phát triển.

những nhu cầu nhân tố gây mất ổn định chính trị - xã hội ở bên ngoài và bên trong vẫn còn tồn tại, chưa có khả năng phục hồi. Các quy định do dân chủ, tôn giáo, các vấn đề nhân quyền ảnh hưởng các thể chế chủ chốt đang chia rẽ khi hoàn cảnh toàn dân, kích động bạo loạn, ly khai tại một số khu vực chiến lược. Tình hình tranh chấp lãnh thổ, chủ quyền, quyền chủ quyền và quyền tài phán trên Biển Đông có những diễn biến phức tạp, tác động không nhỏ tới đời sống của nhân dân và phát triển kinh tế biển của Việt Nam. Những vấn đề an ninh phi truyền thống như buôn bán và vận chuyển trái phép vũ khí, ma túy, cướp biển, tội phạm xuyên quốc gia có tổ chức, khủng bố, nhòm ngó và di cư trái phép, suy thoái môi trường, biến đổi khí hậu, biến đổi khí hậu... đang là những mối quan tâm an ninh thế giới xuyên quốc gia Việt Nam.

2. CHÍNH SÁCH QUỐC PHÒNG

2.1. Những vấn đề nổi bật trong chính sách quốc phòng

Việt Nam luôn coi việc giữ vững môi trường hoà bình, ổn định phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, xây dựng nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa là lợi ích cao nhất của đất nước, là mục tiêu xuyên suốt của chính sách quốc phòng Việt Nam. Việt Nam thực hiện chính sách quốc phòng mang tính chất hoà bình, tự vệ, thể hiện chủ trương không sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực trong các quan hệ quốc tế, giữ gìn quy tắc bất xâm phạm và tranh chấp với các quốc gia

gia khác bằng biện pháp hoà bình. Việt Nam chỉ tranh
tranh bằng biện pháp hoà bình, không dùng vũ lực để
phòng chống chủ nghĩa đế quốc xâm lược và
tấn công. Việt Nam phản đối các hoạt động chia rẽ
trung. Là một dân tộc phải trải qua nhiều cuộc chiến tranh và
cải cách, do các Tổ quốc, Việt Nam tôn trọng
cải cách, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích của
các quốc gia khác trên cơ sở nguyên tắc cơ bản của
Hiến chương Liên Hợp Quốc và luật pháp quốc tế, không
đòi hỏi các quốc gia khác phải tôn trọng cải cách,
chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và các quyền lợi
của mình. Việt Nam chỉ tranh không do họ sử
dụng chủ nghĩa đế quốc trong quan hệ quốc tế như
sẵn sàng và kiên quyết giáng trả mọi hành động xâm lược.

Giới quyết tranh chấp chủ quyền lãnh thổ trên
biển, trên biển do lịch sử liên tục hình thành bằng
các biện pháp hoà bình trên cơ sở luật pháp quốc tế là
chỉ tranh chấp của Việt Nam. Vì vậy các tranh chấp
chủ quyền trên biển, mặc dù có yếu tố lịch sử
và cơ sở pháp lý nhưng minh chứng không thể tranh
cãi vì vậy các vùng biển, đảo của Việt Nam trên Biển
Đông, trong đó có hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa,
Việt Nam sẵn sàng đàm phán hoà bình giới quyết
các tranh chấp dựa trên các quy định của Công ước 1982
về luật biển của Liên Hợp Quốc. Trong khi tiếp tục tìm
kiếm giải pháp lâu dài cho vấn đề này, Việt Nam chỉ
tranh các bên phải kiềm chế, nghiêm chỉnh thực hiện
Tuyên bố ASEAN - Trung Quốc về cách ứng xử của các

bên Bên ông (DOC), hàng tiêu xây dựng Bộ quy tắc
ng x (COC), tín nhiệm các ghi pháp công bằng, lâu
dài cho v n ph c t p này Bên ông luôn luôn là
vùng bình hoà bình, h u ngh và phát triển.

Việt Nam xây dựng s c m nh qu c phòng đ a trên s c
m nh t ng h p c a c n c, c a kh i i oàn k t toàn dân,
c a c h th ng chính tr do ng C ng s n Việt Nam lãnh
o, k t h p s c m nh dân t c và s c m nh th i i, s c
m nh c a l c l ng quân s và th tr n qu c phòng toàn
dân v i s c m nh c a l c l ng và th tr n an ninh nhân
dân. Việt Nam ch tr ng phát triển kinh t - xã h i ng
th i t ng c ng kh n ng qu c phòng, ph i h p ch t ch
ho t ng qu c phòng, an ninh v i ho t ng i ngo i
thành m t th th ng nh t ph c v s nghi p công nghi p
hoá, hi n i hoá t n c, phát triển kinh t nhanh, b n
v ng. b o v c l p, ch quy n, th ng nh t, toàn v n
lãnh th và các l i ích qu c gia khác c a t n c trong tình
hình th gi i và khu v c ang có nhi u thay i, Việt Nam
xây dựng n n qu c phòng toàn dân đ a trên truy n th ng
yêu n c, ch ng ngo i xâm c a toàn dân t c, ch m lo xây
d ng l c l ng v trang nhân dân v ng m nh, k th a và
phát huy các giá tr c a khoa h c quân s Việt Nam qua các
th i k , xây dựng ngh thu t quân s Việt Nam áp ng các
yêu c u c a chi n tranh hi n i.

Tích c c, ch ng ng n ng a và y lùi nguy c chi n
tranh là m t trong các nhi m v tr ng y u c a qu c phòng
Việt Nam trong th i bình nh m th c hi n chi n l c qu c